

Bản án số: 56/2018/HS-ST
Ngày 19 - 9 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu.

Bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 02/8/2018; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/QĐXXST- HS ngày 04/9/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn B, sinh năm 1988, tại thị xã P, tỉnh T; Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã P, thị xã P, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh S, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Đỗ Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1957, Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1980. Trú tại: Bản H, xã P, huyện Y, tỉnh S. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại bản K, xã P, huyện Y, tỉnh S tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã P, huyện Y phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang: Đỗ Văn B, sinh năm:

1988. Trú tại: Xóm H, xã P, thị xã P, tỉnh T đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ số vật chứng như sau:

- 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa 15 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ trong chiếc mũ lưỡi trai màu đen kẹp ở giá trước của xe máy của Đỗ Văn B.

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, màu sơn đen- bạc, BKS: 26H5 - 7425, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đỏ - đen, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 mũ lưỡi trai màu đen, mặt trước ghi chữ BRAVIAOLED, mặt sau ghi chữ SONY.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC54 - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng tang vật thu giữ của Đỗ Văn B:

- 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa 15 viên nén màu hồng, có khối lượng 1,57 gam; trích ra 0,51 gam kí hiệu H gửi trưng cầu giám định chất ma túy tại phòng PC54- Công an tỉnh Sơn La; còn lại 1,06 gam kí hiệu L nhập kho tang vật vụ án.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 515 trưng cầu mẫu gửi giám định có phải ma túy không? Loại ma túy gì?

Tại bản Kết luận giám định số: 651 ngày 29/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,57 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Đỗ Văn B khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 5 năm 2018, Đỗ Văn B mang theo số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, màu sơn đen- bạc, BKS: 26H5 – 7425 (Đỗ Văn B mượn của anh rể là Nguyễn Tiến Q) đi từ bản K, xã P, huyện Y, tỉnh S đến cột mốc biên giới 235 thuộc bản L, xã P, huyện Y, tỉnh S rồi vượt biên giới Việt Nam – Lào trái phép đến bản Keo Lôm (nước CHDCND Lào) mục đích tìm mua hồng phiến mang về sử dụng cho bản thân. Đến bản Keo Lôm (nước CHDCND Lào), Đỗ Văn B vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ và hỏi mua ma túy (Hồng phiến) để sử dụng. Qua trao đổi Đỗ Văn B biết người phụ nữ này có hồng phiến bán, B thỏa thuận mua được gói nilon màu đen bên trong có 15 viên hồng phiến với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được 15 viên hồng phiến B xin thêm của người phụ nữ dân tộc Mông 02 viên Hồng phiến, B cầm 02 viên hồng phiến vừa xin được rồi cầm cả gói (Hồng phiến) vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe máy về theo đường cũ, khi đi được khoảng 300 m thì B dừng xe máy rồi đi vào bụi cây ven đường bỏ ra 02 viên (Hồng phiến) vừa xin được sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sau khi sử dụng ma túy (Hồng phiến) xong, B cất giấu gói nilon

màu đen bên trong có 15 viên hồng phiến vào chiếc mũ lưỡi trai màu đen rồi để lên giá đèo hàng phía trước xe máy. Sau đó Đỗ Văn B tiếp tục điều khiển xe máy về theo đường cũ, khi đến địa phận bản K, xã P, huyện Y, tỉnh S thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã P, huyện Y phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến Q (là anh vợ của (Đỗ Văn B) khai tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, màu sơn đen- bạc, BKS: 26H5 – 7425 thu giữ của Đỗ Văn B là tài sản anh Nguyễn Tiến Q, việc Đỗ Văn B sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi mua ma túy (Hồng phiến) về sử dụng, Nguyễn Tiến Q không biết. Anh Q có đơn xin lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 42/2018/CT- VKSYC ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Văn B từ 20 tháng đến 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Đỗ Văn B tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/5/2018 gồm các mẫu L = 1,06 gam; + 01 mảnh nilon màu đen + 01 Phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu”, mặt sau phong bì tại các mép dán có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và người bị bắt tại mép dán có 02 dấu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; 01 mũ lưỡi trai màu đen, mặt trước ghi chữ BRAVIAOLED, mặt sau ghi chữ SONY, mũ đã qua sử dụng.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đỏ - đen số IMEI: 352068098256267, máy cũ đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án phần án phí.

- Trả cho anh Nguyễn Tiến Q 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, màu sơn đen- bạc, BKS: 26H5 - 7425, số khung: 6Y003192, số máy 5B93-003192, xe cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo Đỗ Văn B xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan điều tra, số hồng phiên của bị cáo bị Tổ công tác Công an huyện Yên Châu thu giữ có nguồn gốc là bị cáo mua của người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Văn B do tổ công tác Công an huyện Yên Châu lập vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 25/5/2018 biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 651 ngày 29/5/2018, Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,57 gam loại Methamphetamine nằm trong danh mục II, Stt: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Bị cáo Đỗ Văn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 25/5/2018 bị cáo Đỗ Văn B đã có hành vi tàng trữ 1,57 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung* : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 (Một) Phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Đỗ Văn B tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/5/2018 gồm các mẫu L = 1,06 gam; + 01 mảnh nilon màu đen + 01 Phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu”, mặt sau phong bì tại các mép dán có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và người bị bắt tại mép dán có 02 dấu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; 01 mũ lưỡi trai màu đen, mặt trước ghi chữ BRAVIAOLED, mặt sau ghi chữ SONY, mũ đã qua sử dụng. Xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đỏ - đen số IMEI: 352068098256267, máy cũ đã qua sử dụng có giá trị không lớn. Đỗ Văn B khai nhận đây là chiếc điện thoại của B, không sử dụng vào việc mua bán ma túy của B cần tuyên tạm giữ cho Đỗ Văn B, để đảm bảo công tác thi hành án phần án phí.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến Q (là anh vợ của Đỗ Văn B) khai tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, màu sơn đen- bạc, BKS: 26H5 – 7425 thu giữ của Đỗ Văn B là tài sản anh Nguyễn Tiến Q, việc Đỗ Văn B sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi mua ma túy (Hồng phiến) về sử dụng, Nguyễn Tiến Q không biết. Anh Q có đơn xin lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên cần trả lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Tiến Q.

[5] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi (B không biết tên của người phụ nữ này). Nơi diễn ra việc trao đổi mua bán ma túy (Hồng phiến) diễn ra trên địa phận nước CHDCND Lào. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ điều kiện để xử lý đối với người đã bán ma túy (Hồng phiến) cho Đỗ Văn B. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 25/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến Q không yêu cầu bồi thường dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Đỗ Văn B tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/5/2018 gồm các mẫu L = 1,06 gam; + 01 mảnh nilon màu đen + 01 Phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu”, mặt sau phong bì tại các mép dán có tên và chữ ký các thành viên tham gia niêm phong và người bị bắt tại mép dán

có 02 đầu đồ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; 01 mũ lưỡi trai màu đen, mặt trước ghi chữ BRAVIAOLED, mặt sau ghi chữ SONY, mũ đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của bị cáo Đỗ Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đỏ - đen số IMEI: 352068098256267, máy cũ đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án phần án phí.

- Trả cho anh Nguyễn Tiến Q 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Jupiter, màu sơn đen - bạc, BKS: 26H5 - 7425, số khung: 6Y003192, số máy 5B93-003192, xe cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Long Bình

